SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ;
Thời gian ký: 23/12/2024 17:12:36 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33 /2024/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 19 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy trình sản xuất một số cây trồng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy trình sản xuất một số cây trồng, cụ thể như sau:

1. Phụ lục I. Quy trình sản xuất cây hàng năm.

2. Phụ lục II. Quy trình sản xuất cây lâu năm.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định hướng dẫn quy trình sản xuất một số cây trồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất nông nghiệp.

b) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; đơn vị, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

c) Người sử dụng đất, chủ sở hữu cây trồng gắn liền với đất thu hồi.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 12 năm 2024.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VP. Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tư pháp (Cục KT. VBQPPL);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, PCT UBND thành phố (1);
- Các sở, ban ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH thành phố;
- Công báo và Cổng thông tin điện tử thành phố;
- VP. UBND thành phố (2,3);
- Lưu: VT.HN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hè

Phụ lục I

QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÂY HÀNG NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Stt	Loại cây trồng	Số trang
1.	Quy trình sản xuất cây Lúa	3
2.	Quy trình sản xuất cây Bắp	12
3.	Quy trình sản xuất cây Sen lấy gương (hạt)	20
4.	Quy trình sản xuất cây Khoai lang	28
5.	Quy trình sản xuất cây Khoai lùn	34
6.	Quy trình sản xuất cây Khoai mì (sắn)	36
7.	Qui trình sản xuất cây Khoai môn	40
8.	Quy trình sản xuất cây Khoai mỡ	44
9.	Quy trình sản xuất cây Rau muống	48
10.	Quy trình sản xuất cây Rau mồng tơi	52
11.	Quy trình sản xuất cây Mía	56
12.	Quy sản xuất cây Khóm	68
13.	Quy trình sản xuất cây Dừa nước	73
14.	Quy trình sản xuất cây Đậu phộng (lạc)	77
15.	Quy trình sản xuất cây Đậu nành	82
16.	Quy trình sản xuất cây Đậu xanh	90
17.	Quy trình sản xuất cây Đậu trắng	99
18.	Quy trình sản xuất cây Đậu đen	103
19.	Quy trình sản xuất cây Đậu đỏ	110
20.	Quy trình sản xuất cây Rau nhút	118
21.	Quy trình sản xuất cây Ấu	123
22.	Quy trình sản xuất cây Đậu cove (que)	126
23.	Quy trình sản xuất cây Đậu đũa	131
24.	Quy trình sản xuất cây Dưa hấu	136
25.	Quy trình sản xuất cây Dưa dưa lưới	142
26.	Quy trình sản xuất cây Cải bắp	149
27.	Quy trình sản xuất cây Cải tùa xại	155
28.	Quy trình sản xuất cây Củ cải trắng	160
29.	Quy trình sản xuất cây Cải xanh	164
30.	Quy trình sản xuất cây Xà lách	168

31.	Quy trình sản xuất cây Cải ngọt	172
32.	Quy trình sản xuất cây Hành lá	177
33.	Quy trình sản xuất cây Rau thơm	181
34.	Quy trình sản xuất cây Húng lủi	185
35.	Quy trình sản xuất cây Ngò rí	189
36.	Quy trình sản xuất cây Cây mè	193
37.	Quy trình sản xuất cây Đậu bắp	199
38.	Quy trình sản xuất cây Bầu	205
39.	Quy trình sản xuất cây Bí	211
40.	Quy trình sản xuất Mướp	217
41.	Quy trình sản xuất cây Khổ qua	222
42.	Quy trình sản xuất cây Dưa leo,	228
43.	Quy trình sản xuất cây Cà Chua	232
44.	Quy trình sản xuất cây Cà phổi	238
45.	Quy trình sản xuất cây Ớt	243
46.	Quy trình sản xuất cây Gừng	249
47.	Quy trình sản xuất cây Sả	254
48.	Quy trình sản xuất cây Đinh lăng	257
49.	Quy trình sản xuất cây Hoa Cúc trồng trên đất	261
50	Quy trình sản xuất cây Hoa Vạn thọ trồng trên đất	267

Phụ lục II. QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÂY LÂU NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định 33 /2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

I. Quy trình do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành

Stt	Loại cây trồng	Số trang
1.	Quy trình sản xuất cây Bòn bon	4
2.	Quy trình sản xuất cây Cà Na	10
3.	Quy trình sản xuất cây Cam (Cam mật, Cam không hạt, cam Xoàn)	17
4.	Quy trình sản xuất cây Cau (ta)	25
5.	Quy trình sản xuất cây Chanh	29
6.	Quy trình sản xuất cây Chanh dây	37
7.	Quy trình sản xuất cây Chôm chôm	44
8.	Quy trình sản xuất cây Chuối	51
9.	Quy trình sản xuất cây Cóc	59
10.	Quy trình sản xuất cây Chùm ruột	64
11.	Quy trình sản xuất cây Dâu (Dâu Bòn Bon, Dâu xanh, Dâu Xiêm)	69
12.	Quy trình sản xuất cây Dâu Hạ Châu	75
13.	Quy trình sản xuất cây Đào tiên	81
14.	Quy trình sản xuất cây Điều (Mận hoa đỏ)	85
15.	Quy trình sản xuất cây Đu đủ	91
16.	Quy trình sản xuất cây Khế	98
17.	Quy trình sản xuất cây Lêkima	103
18.	Quy trình sản xuất cây Mãng cầu gai (xiêm)	108
19.	Quy trình sản xuất cây Măng cụt	114
20.	Quy trình sản xuất cây Mận các loại	120
21.	Quy trình sản xuất cây Me	125
22.	Quy trình sản xuất cây Mít	130

23.	Quy trình sản xuất cây Na	137
24.	Quy trình sản xuất cây Ổi	144
25.	Quy trình sản xuất cây Quýt	152
26.	Quy trình sản xuất cây Sake	160
27.	Quy trình sản xuất cây Sapo	164
28.	Quy trình sản xuất cây Sơri	172
29.	Quy trình sản xuất cây Tắc (Quất, Hạnh)	177
30.	Quy trình sản xuất cây Táo	183
31.	Quy trình sản xuất cây Tiêu *(Nọc)*	189
32.	Quy trình sản xuất cây Vú Sữa	196

II. Quy trình do Cục Trồng trọt hoặc Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành

Stt	Loại cây trồng	Văn bản
1	Quy trình sản xuất cây Bơ	QĐ 95/QĐ-TT-CCN của Cục TT ngày 11 tháng 05 năm 2022 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
2	Quy trình sản xuất cây Bưởi (khác)	QĐ 196/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 24 tháng 05 năm 2023 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
3	Quy trình sản xuất cây Bưởi đặc sản *(Năm roi, da xanh)*	QĐ 196/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 24 tháng 05 năm 2023 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
4	Quy trình sản xuất cây Ca cao	QĐ 4901/QĐ-BNN-TT của Bộ NN&PTNT ngày 11 tháng 11 năm 2014 về việc ban hành quy trình kỹ thuật sản xuất ca cao cho các tỉnh phía nam
5	Quy trình sản xuất cây Cà phê	QĐ 2085/QĐ-BNN-TT của BNN&PTNT ngày 31/5/2016 về việc ban hành Quy trình tái canh cà phê vối
6	Quy trình sản xuất cây Cam sành	QĐ 196/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 24 tháng 05 năm 2023 về

		việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
7	Quy trình sản xuất cây Dừa	QĐ 380/ QĐ-TT-CCN của Cục TT ngày 16/10/2017 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
8	Quy trình sản xuất cây Đào lộn hột ***(Điều)***	QĐ 4497/QĐ-BNN-TT của bộ NN&PTNT ngày 03/11/2015 về việc ban hành Quy trình trồng thay thế và thâm canh điều
9	Quy trình sản xuất cây Nhãn	QĐ 276/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 31/12/2021 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
10	Quy trình sản xuất cây Sầu riêng	QĐ 116/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 20/03/2023 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt và QĐ 264/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 27/12/2021 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
11	Quy trình sản xuất cây	QĐ 304/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 24/09/2019 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt và QĐ 261/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 27/12/2021 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
12	Quy trình sản xuất cây Xoài các loại Thanh Long	QĐ 115/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 20/03/2023 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt
13	Quy trình sản xuất cây Xoài Cát hòa lộc	QĐ 115/ QĐ-TT-CCN Cục TT ngày 20/03/2023 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt

QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÂY BÒN BON

(Lansium domesticum)

1. YÊU CẦU ĐIỀU KIỆN NGOẠI CẢNH

1.1 Yêu cầu về nhiệt độ: Nhiệt độ không khí thích hợp cho cây phát triển trung bình 27°C.

1.2 Yêu cầu về mưa và độ ẩm: Lượng mưa trung bình hàng năm trên 2.000 mm/năm, độ ẩm trung bình 65-70%.

1.3 Yêu cầu về ánh sáng: Cây ưa mát, thích hợp trồng xen trong vườn cây ăn trái khác.

1.4 Yêu cầu về đất đai: Trồng được trên nhiều loại đất, thích hợp nhất ở đất giàu hữu cơ, tơi xốp thoát nước tốt, pH 5,5-6,8.

2. KỸ THUẬT TRỒNG, CHĂM SÓC

2.1. Tiêu chuẩn cây giống

Bòn bon hiện nay được nhân giống phổ biến từ hạt và cây ghép; cây giống được nhân từ cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng. Cây khỏe mạnh, không sâu bệnh, có nguồn gốc rõ ràng, cây giống được nhân từ cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng.

2.2. Thiết kế vườn trồng

Tuỳ theo hình dạng kích thước vườn, tầng phèn, mực thuỷ cấp cũng như việc trồng cây trên liếp theo hàng đơn hay hàng đôi để bố trí kích thước mương liếp cho phù hợp, liếp đơn có chiều rộng 4-5m, liếp đôi có chiều rộng 9-11m, mương rộng 2-3m, sâu 1-1,5m.

Liếp đơn trồng một hàng, liếp đôi trồng 2 hàng, mặt liếp có đánh mương rãnh thoát nước. Khi lên liếp, dùng lớp đất mặt để đắp mô trồng cây và trải phía trên mặt liếp, đưa lớp đất sâu của mương làm chân liếp.

Đắp mô: Kích thước đáy mô từ 1,0 - 1,2m, mặt mô 0,8 - 1,0m, chiều cao 0,4 - 0,6m.

2.3. Bố trí mật độ và khoảng cách trồng

Cây bòn bon là cây có chu kỳ sinh trưởng rất dài, cây phát triển chậm khoảng 6 năm mới cho trái, những năm đầu năng suất thấp, cây ưa mát nên vườn thường trồng xen cây ăn trái khác để lấy bóng râm và tạo thu nhập, nên trồng theo khoảng cách 7x 6m hoặc 7x7m, mật độ trồng từ 204-238 cây/ha.

2.4. Đào hố trồng và bón lót